

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 5 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH/11 ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần Cao su Bến Thành;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành ngày 29/5/2020,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020 với 10.961.809 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD, đầu tư năm 2019, với 10.961.809 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, gồm các nội dung chủ yếu sau:

+ Tổng doanh thu và thu nhập khác:	271.252.722.089 đồng
+ Tổng chi phí:	246.637.305.220 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	24.615.416.869 đồng
+ Thuế TNDN:	5.038.924.276 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	19.576.492.593 đồng

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2019 với 10.961.809 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 (đã được kiểm toán) theo nội dung Tờ trình tại Đại hội với 10.961.809 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 với 8.651.809 cổ phần tán thành, tương đương 79% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, gồm những nội dung sau :

+ Lợi nhuận sau thuế:	19.576.492.593 đồng
-----------------------	---------------------



+ Lợi nhuận còn lại các năm trước:	2.466.048.524 đồng
+ Lợi nhuận phân phối năm 2019:	16.302.655.631 đồng
+ Chi trả cổ tức (10%/ vốn ĐL):	12.374.997.000 đồng
+ Quỹ Đầu tư phát triển:	0 đồng
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	3.813.491.964 đồng
+ Quỹ khen thưởng HĐQT, BĐH:	114.166.667 đồng

Điều 6. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, với 10.961.809 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, gồm các nội dung chính như sau:

+ Tổng doanh thu và thu nhập khác:	274.013.000.000 đồng
+ Tổng chi phí:	248.874.200.000 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	25.138.800.000 đồng
+ Thuế TNDN (20%):	5.027.760.000 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	20.111.040.000 đồng
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn ĐL:	20.3 %

Điều 7. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020, với 10.961.809 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, gồm những nội dung sau:

+ Lợi nhuận trước thuế:	25.138.800.000 đồng
+ Thuế TNDN:	5.027.760.000 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	20.111.040.000 đồng
+ Chi trả cổ tức (10%/ vốn ĐL):	12.374.997.000 đồng

Điều 8. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 theo nội dung Tờ trình tại Đại hội, với 10.961.809 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 9. Thông qua báo cáo thù lao HĐQT và BKS năm 2019 và phương án thù lao năm 2020 theo nội dung Tờ trình tại Đại hội, với 10.961.809 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 10. Thông qua Tờ trình của HĐQT về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT (nhiệm kỳ 2017 – 2022) với 10.961.809 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 11. Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT với 10.961.809 cổ phần tán thành, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

- Thành viên HĐQT trúng cử:



